

HIỆN THỰC “TỰ DO” CỦA NGƯỜI MỸ DA ĐEN THỜI KỲ TÁI THIẾT (1863-1877)

THE REALITY OF “FREEDOM” OF THE BLACK AMERICAN
IN THE PERIOD OF RECONSTRUCTION (1863-1877)

Nguyễn Thu Hà

Trường Đại học Sư Phạm Hà Nội

Email: thuha.sw.hnue@gmail.com

TÓM TẮT

Ngày 1 tháng 1 năm 1863, Tổng thống Mỹ Lincoln công bố bản tuyên ngôn giải phóng nô lệ. Với nhiều nhà nghiên cứu, dấu mốc ra đời bản tuyên ngôn này đã kết thúc hoàn toàn chế độ nô lệ ở Mỹ. Thế nhưng, hiện thực sau khi được giải phóng năm 1863, người da đen ở Mỹ tiếp nhận cuộc sống tự do một cách khó khăn. Về kinh tế, họ không được sở hữu đất nông nghiệp, buộc phải ký kết những hợp đồng lao động bất bình đẳng. Về xã hội, họ luôn sống trong mối đe dọa bị đánh đập, giết hại bởi người da trắng. Về chính trị, quyền công dân của họ bị xem nhẹ...

Từ khóa: nô lệ da đen; giải phóng nô lệ; thời kỳ tái thiết; nội chiến Mỹ; tự do.

ABSTRACT

On January 1, 1863, President Lincoln announced the Emancipation proclamation. For researchers, it ended slavery in America. However, after 1863, it was very difficult for Black Americans to live a free life. In terms of economy, they did not own agricultural land and was forced to sign an unequal labour contract. In terms of society, they lived with the threat of being beaten and murdered by the White Americans. Politically, their civil rights were overlooked.

Key words: black slaves; the emancipation of slaves; the period of reconstruction; American Civil War; freedom.

1. Đặt vấn đề

Sau khi nội chiến kết thúc, cuộc đấu tranh xóa bỏ chế độ nô lệ ở Mỹ về cơ bản đã đạt được thắng lợi với sự thừa nhận của Hiến pháp về việc chấm dứt hoàn toàn chế độ nô lệ trên mọi lãnh thổ của liên bang. Lần đầu tiên trong lịch sử, Hiến pháp Hoa Kỳ quy định rõ về sự tồn tại bất hợp pháp của chế độ nô lệ trên mọi lãnh thổ quốc gia. Việc bổ sung điều khoản thứ 13 của Hiến pháp tuy rằng ngắn gọn nhưng để có được nó, nước Mỹ đã phải trải qua một quá trình đấu tranh lâu dài và hứng chịu những thiệt hại còn lớn hơn so với cuộc Chiến tranh giành độc lập trước đó.

Nhưng trên thực tế đúng như Fredrick Douglass đã khẳng định “*công việc chưa thể xong với sự ra đi của chế độ nô lệ, ngược lại mới chỉ bắt đầu*” [3; tr.59]. Cuộc đấu tranh này đã xóa bỏ được chế độ nô lệ vốn ràng buộc những người nô lệ da đen vào chủ nô hàng thế kỷ, nhưng vẫn chưa thật sự

giải phóng được họ, hay chính xác hơn nó chỉ giải phóng được về mặt thân thể mà chưa đem lại cho họ những địa vị xứng đáng trong kinh tế, chính trị và xã hội nước Mỹ - điều mà họ luôn hi vọng trong công cuộc giải phóng. Các nô lệ sau khi được giải phóng có thật sự là những người tự do hay chỉ là những “nô lệ không chủ”? Tại sao nước Mỹ lại vẫn phải tiếp tục đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc trong nhiều năm sau đó? Bài viết sẽ góp phần lý giải cho những nội dung đó.

2. Nội dung

Việc chấm dứt chế độ nô lệ đã tác động rõ nét tới đời sống và địa vị của người Mỹ da đen bởi “*Người da đen ngày nay (1866) không giống như cách đây sáu năm... Họ biết rõ quyền lợi của mình vốn đã bị xâm phạm lâu nay*” [3; tr.86]. Tuy nhiên, nhiều sử gia cho rằng thời kỳ tái thiết (1863-1877) là một giai đoạn của xung đột chính trị, tham nhũng và thụt lùi vì không thực hiện được những mục tiêu cao

cả ban đầu mà còn rơi vào tình trạng phân biệt chủng tộc nguy hiểm. Và vì thế, người da đen Mỹ không thể tiếp nhận tự do theo đúng nghĩa mà còn gặp rất nhiều khó khăn.

2.1. Về kinh tế

Người nô lệ được giải phóng đã chứng tỏ sức mạnh của sự tự do nổi bật nhất là trong đời sống kinh tế. Tự do đối với họ không chỉ là tiền công và lao động ít mà còn là sở hữu của những mảnh đất mà họ đã từng lao động vất vả trên đó. Họ yêu cầu chính phủ liên bang cấp đất cho họ, vì rằng “tự do liệu có ích gì khi nếu bạn không có đủ đất để chôn mình? Nếu như vậy, thì thà làm nô lệ còn tốt hơn” [8; tr.545]. Năm 1886, Quốc hội đã thông qua Bộ luật cấp đất cho người định cư miền Nam, cấp đất trống cho người da đen cũng như người da trắng trong các lãnh thổ liên bang ở các bang trước đây tồn tại chế độ nô lệ. Năm 1890, Ủy ban đất bang Nam Carolina đã cấp cho 2.000 gia đình da đen danh hiệu làm chủ trang trại. Một số người da đen khác tìm đến các thành phố lớn để mở tiệm buôn bán nông sản. Ngoài ra, nhiều người da đen ở thành thị còn trở thành công nhân trong các nhà máy, xí nghiệp.

Tuy nhiên, để có thể canh tác trên mảnh đất của riêng mình, mở một trang trại hay bắt đầu một công việc làm ăn mới không hề dễ dàng đối với người da đen. Trước đây, do các *Đạo luật Nô lệ* người da đen không được học hành, không biết đọc, biết viết. Khó khăn trong việc ký kết các hợp đồng lao động, giấy tờ mua bán, sở hữu liên quan đến tài sản của mình là điều dễ thấy. Bên cạnh đó, nô lệ trước đây cũng chỉ quen làm việc chân tay ở các đồn điền, nên khi tự do họ không biết cách tự quản lý công việc của mình, họ thậm chí không có tiền bạc, quần áo hay đồ dùng cá nhân... khi rời khỏi chủ nô. Nhưng trên hết đó là sự bất bình đẳng với người da trắng.

Người da đen không thể sở hữu những mảnh đất canh tác có giá trị như người da trắng. Người da đen từng được Tổng tư lệnh quân đội liên bang William T.Sherman ra chỉ thị cấp đất. *Chỉ thị đặc biệt số 15* (ra ngày 16 tháng 1 năm 1865) quy định

dải đất rộng 30 dặm dài 245 dặm dọc bờ biển Atlantic từ Charleston, Nam Carolina tới phía Nam Jacksonville, Florida sẽ thuộc về những người nô lệ mới tự do. Mỗi gia đình sẽ được nhận khoảng 40 mẫu đất và một con lừa. Trong vòng 6 tháng kể từ khi ra đời chỉ thị này, 40.000 người da đen đã hào hứng làm việc trên 400.000 mẫu đất ở miền Nam Carolina và Georgia [2; tr.291]. Trên các mảnh đất mới các thành viên trong gia đình cùng nhau trồng khoai lang, ngô và tin tưởng vào một tương lai tốt đẹp. Nhưng hy vọng lập tức bị dập tắt sau khi tổng thống kế nhiệm là Andrew Johnson vào tháng 4 năm 1865 đã xá tội cho hàng ngàn người trong quân Liên minh và trả lại đất đai cho họ. Tháng 7 năm 1865, Tướng Olivier O. Howard – người chịu trách nhiệm quản lý Ủy ban người tự do (Freedman’s Bureau)¹ đưa ra *Thông tư số 13* quy định toàn bộ vùng đất đai dành cho nô lệ tự do theo *Chỉ thị đặc biệt số 15* của tướng Sherman nay thuộc về chủ nô da trắng cũ. Bù lại vào tháng 1 năm 1866, Tổng thống thông qua *Đạo luật đất đai dành cho người di cư ở miền Nam* (Southern Homestead Act) dành 3 triệu mẫu đất cho nô lệ cũ và những người da trắng miền Nam trung thành trong cuộc nội chiến. Tuy nhiên hầu hết những đất này là vùng đầm lầy, sỏi đá, không màu mỡ. Hơn 4.000 gia đình – chiếm 3/4 dân số ở Florida – đã tuyên bố nhận đất nhưng nhiều người trong số đó không có bất cứ hỗ trợ tài chính nào để bắt đầu canh tác [6; tr.193].

Người da đen bị ép ký kết các hợp đồng lao động bất bình đẳng. Vào khoảng những năm 1870, ở miền Nam nước Mỹ phát triển một hình thức lao động gọi là *sharecropping* hay *chia sẻ mùa màng* giữa người chủ đất – chủ nô cũ và những người lao động da đen – nô lệ cũ. Chủ đất cung cấp hạt giống, công cụ, phân bón, sức kéo (lừa, ngựa, trâu bò) và các gia đình da đen canh tác trên mảnh đất đó, khi thu hoạch họ nhận được một phần sản

¹ Ủy ban người tự do (Freedman Bureau) được thành lập vào tháng 3 năm 1865 có trách nhiệm hỗ trợ những người da đen về đất đai, thực phẩm, y tế, phương tiện đi lại... để họ hòa nhập vào cuộc sống mới

phẩm. Hình thức này bị ràng buộc bởi các hợp đồng lao động cá nhân. Về lý thuyết, những bản hợp đồng này là cam kết pháp lý giữa chủ đất và người lao động, nhưng người lao động da đen luôn ở thế yếu vì họ không có nguồn tư liệu sản xuất. Việc ký kết đa phần là ép buộc, nếu phản đối người da đen sẽ bị bắt. Hợp đồng có giá trị ít nhất là một năm, trong thời gian đó, người lao động không được phép bỏ việc hay đấu tranh đòi quyền lợi. Một số lao động da đen nếu tích lũy đủ tiền khi hết thời hạn hợp đồng được phép thuê riêng một phần đất và hưởng toàn bộ mùa màng. Nhưng các trường hợp này rất hiếm. Thông thường nông dân da đen chẳng bao giờ có thể tích lũy đủ số tiền trả nợ. Mặc dù người da đen được ký kết vào các bản hợp đồng thuê nhà, thuê đất, gia súc và nông cụ nhưng nó giống như một hình thức nô lệ có giao kèo.

Hoạt động kinh doanh của những người da đen luôn bị cản trở nên vị trí kinh tế của họ luôn thấp kém. Ở Nam Carolina, sau khi chế độ nô lệ kết thúc, người da đen muốn kinh doanh thì phải mua các chứng chỉ và bằng cấp có giá trị từ 10 đến 100\$ [3; tr.241]. Hội Ku Klux Klan hay còn gọi là KKK² thường giết hại gia súc của nông dân da đen. Chúng cũng tấn công vào bất cứ một người da đen nào sở hữu đất đai hay tài sản nào đó có giá trị và cố gắng buộc họ phải làm thuê cho chủ đất da trắng. Bất cứ một thương nhân da đen nào cũng phàn nàn về những khó khăn trong kinh doanh hay cố gắng thay đổi lĩnh vực kinh doanh để tránh bị sự tấn công của KKK. Nhiều chủ lao động da trắng còn từ chối hợp tác với các đối tác da đen. Năm 1865, để hỗ trợ kinh doanh cho người da đen, Quốc hội đã cho thành lập một *Ngân hàng tiết kiệm của người tự do*. Nhiều cá nhân và tổ chức của người da đen đã thiết lập hàng ngàn tài khoản trong ngân hàng. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng tài

chính năm 1873 đã dẫn đến sự phá sản của ngân hàng vào năm 1874. Những người da đen miền Nam mất hơn 1 triệu đô la vào thời điểm đó [2; tr.358]. Họ tin rằng chính phủ Mỹ sẽ trả nợ cho họ, nhưng mãi đến thế kỷ XX sự chờ đợi đó vẫn bất thành. Những áp lực này khiến công việc kinh doanh của người da đen không khấm khá và gặp nhiều khó khăn.

2.2. Về chính trị

Việc xóa bỏ chế độ nô lệ đem lại vị thế chính trị mới cho người da đen. Một nội dung lớn trong “tự do” của người da đen là được pháp luật thừa nhận quyền công dân và được tham gia bầu cử. Trong khoảng thời gian từ năm 1865 đến năm 1870, cùng với sự ủng hộ của những thành viên cấp tiến trong Đảng cộng hòa như Thượng nghị sĩ Charles Sumner, Benjamin Wade, Henry Wilson, các đại biểu quốc hội Thaddeus Stevens, Geogre W.Julian và James M.Ashley nên dù bị hạn chế bởi *Đạo luật da đen*³ ở một số bang miền Nam sau *Tuyên ngôn giải phóng nô lệ* nhưng về cơ bản, người da đen đã có quyền chính trị hợp pháp.

Thứ nhất, việc ban hành các bộ luật về nhân quyền và bổ sung các điều khoản mới của Hiến pháp giúp người da đen có cơ sở pháp lý để thực hiện quyền công dân. Sau điều khoản thứ 13 vào năm 1863, năm 1868 Quốc hội bổ sung thêm điều khoản thứ 14 trong Hiến pháp quy định rằng bất cứ ai sinh ra ở Mỹ thì là công dân Mỹ, có quyền công dân và được pháp luật bảo vệ. Điều khoản bổ sung thứ 15 trong Hiến pháp được thông qua năm 1869 và có hiệu lực từ năm 1870 quy định rằng quyền bầu cử là quyền không thể bị phủ nhận bất kể màu da, chủng tộc hay thân phận nô lệ trước đây. Năm 1875, xuất phát từ đề nghị của Thượng nghị sĩ Charles Summer của bang Massachusetts,

² KKK là một hội kín được thành lập ở Pulaski, Tennessee vào năm 1866 bởi một nhóm những người từng tham gia quân Liên minh miền Nam. Đây là một tổ chức bạo lực nhằm chống lại những người da đen tự do và những người cấp tiến thuộc Đảng Cộng hòa.

³ Đây là những đạo luật áp dụng cho người da đen được thông qua ở các bang vốn trước đây từng tồn tại chế độ nô lệ. Mặc dù thừa nhận các quyền cơ bản nhưng đưa ra những quy định gây khó khăn cho người da đen, như không được đi lang thang, uống rượu, sử dụng vũ khí hay đi săn, câu cá... Ông chủ da trắng được phép đánh đập người da đen làm công, gọi họ là nô tì...

Quốc hội ban hành *Đạo luật về quyền công dân* của Liên bang cấm phân biệt chủng tộc nơi công cộng như khách sạn, quán ăn, trên tàu hỏa hay tàu thủy...

Hai là, người da đen được tham gia vào các cơ quan nhà nước, vào bộ máy chính quyền các bang và liên bang. Năm 1868, có tới 1.465 người da đen ứng cử vào các tổ chức và cơ quan chính trị khắp miền Nam [2; tr.315]. Từ năm 1870, nhiều người da đen đảm nhiệm những vị trí quan trọng. Ví dụ như Phó Thống đốc da đen P.B.S Pinchack phục vụ cho chính quyền bang Louisiana từ tháng 12 năm 1872 đến tháng 1 năm 1873. Đại biểu Blanch K.Bruce và Hiram Levels của bang Mississippi từng làm việc ở Thượng viện Mỹ. Năm 1870, Joseph Rainey là người da màu đầu tiên phục vụ Hạ viện. Trong suốt thời kỳ Tái thiết từ năm 1865 cho đến 1877 có 112 người da đen là Thượng nghị sĩ, 683 là đại biểu Quốc hội... [1; tr.184]. Đa số các chính trị gia da đen đều là những người có kinh nghiệm và trình độ học vấn cao, họ chủ yếu xuất thân từ mục sư, giáo viên, thương nhân, thợ thủ công, nô lệ cũ...

Tuy nhiên, do những biến đổi về mặt kinh tế và chính trị vào những năm 1870, quyền công dân của người da đen vẫn bị xem nhẹ và tước bỏ trong những năm 1880, 1890. Vào những năm 1870, Quốc hội quan tâm thảo luận nhiều hơn đến các vấn đề như cải tổ lại chính quyền, trợ cấp cho binh lính sau chiến tranh, thuế khóa, xây dựng đường sắt, phát triển kinh tế, chính sách tiền tệ... hơn là quyền của người da đen miền Nam. Vào thời điểm này, hệ thống kinh tế chính trị Mỹ lại rơi vào khủng hoảng. Tình trạng tham nhũng vẫn diễn ra trong hệ thống chính quyền. Quốc hội cho rằng ngân sách giải quyết các vấn đề xã hội ngày càng hạn hẹp trong khi người Mỹ gốc Phi có quá nhiều yêu cầu. Nô lệ trước đây đã có quyền bầu cử và được tham gia vào cơ quan nhà nước, do đó họ không cần bất cứ một sự hỗ trợ nào từ chính quyền liên bang. Bình đẳng cho người da đen sẽ có nếu họ làm việc chăm chỉ, cố gắng kiếm tiền để người da trắng chấp nhận họ. Cuộc khủng hoảng tài chính năm 1873 với sự sụp đổ của các ngân hàng,

các cơ sở kinh doanh, tình trạng thất nghiệp tràn lan, giá cả lạm phát đã khiến chính quyền thay đổi thái độ với người da đen. Năm 1874 Đảng Dân chủ chiếm ưu thế trong Hạ viện và kiểm soát nhiều bang miền Bắc. Năm 1877, Đảng Dân chủ nắm quyền kiểm soát toàn bộ các bang còn lại ở miền Nam. Bản Thỏa ước 1877 là dấu chấm hết cho thời kỳ tái thiết. Khi lên nắm quyền, Đảng Dân chủ vô hiệu hóa các quyền lợi của người da đen, trong đó có *Luật quyền công dân* vào 1883 và đuổi nhiều người da đen ra khỏi các cơ quan công quyền.

2.3. Về văn hóa, xã hội

Việc chấm dứt chế độ nô lệ mang lại những thay đổi lớn về văn hóa và xã hội cho người da đen. Nam nữ da đen được hưởng những hoạt động tự do mới, một số đến các thành phố hoặc đến những vùng thịnh vượng của đất nước. Giờ đây họ được tự do thể hiện bản thân, điều mà trước đây không bao giờ có. Đa số người da đen đều rút khỏi các nhà thờ của người da trắng và lập các nhà thờ riêng. Thành công đặc biệt là dòng Thánh Baptist và Hội Giám lý. Năm 1870, có 500.000 người da đen theo dòng Baptist, năm 1876, các nhà thờ Tân giáo theo Hội Giám lý châu Phi có 200.000 thành viên [8; tr.548]. Nhà thờ chính là thể chế xã hội đầu tiên của người da đen tạo dựng ở Mỹ - đó là trung tâm của mọi hoạt động: trường học, nơi sinh hoạt xã hội, hội họp chính trị, nơi vui chơi, tổ chức lễ hội... Các giáo sĩ hay mục sư trong cộng đồng người da đen luôn được kính trọng, yêu mến thậm chí giữ vai trò trọng tâm trong đời sống chính trị suốt thời kỳ tái thiết. Bên cạnh đó, một loạt các tổ chức xã hội, hội đoàn ái hữu, từ thiện được thành lập cùng với sự lớn mạnh của tôn giáo riêng cho người da đen. Đó là các hội mai táng, các câu lạc bộ hùng biện, các đội phòng cháy chữa cháy, đoàn kịch và hiệp hội kinh doanh... Chế độ nô lệ bị xóa bỏ cũng mở ra cơ hội giáo dục cho người da đen. Sau năm 1865, hàng trăm giáo viên miền Bắc đã đến miền Nam để thành lập trường học và mang ơn lành cho những người mù chữ. Năm 1863, Nam Carolina có tới 30 trường học với 1.700 học viên và 45 giáo viên [2; tr.294]. Ủy ban Nô lệ tự do cũng cố gắng chấm dứt nạn mù chữ và tìm cách

đào tạo người da đen trong lĩnh vực thương mại. Một trong những bước tiến khác trong xã hội là hôn nhân của người da đen được hợp pháp hóa. Các đôi nam nữ da đen có cơ hội để tổ chức long trọng hôn nhân của mình, và được các giáo sĩ da đen làm lễ. Với sự kết thúc của chế độ nô lệ “thật khó có thể tin nhiều người da đen ở đây nguyên là nô lệ chỉ một vài năm trước thì nay đã hành xử như những cá nhân có đủ quyền lợi và nghĩa vụ của một công dân Hoa Kỳ. Họ hiểu rõ những điều kiện mới và phô trương tính độc lập của mình” [3; tr.201].

Bên cạnh một số những bước tiến trong vị thế xã hội, người da đen ở nước Mỹ phải đối diện với tình trạng bạo lực đẫm máu và nghiêm trọng. Nhiều cuộc nổi loạn, đánh đập, giết hại của người da trắng với người da đen liên tục diễn ra từ năm 1868 đến năm 1876. Nhiều trường hợp được ghi lại như ở Nam Carolina, một mục sư da trắng đã bắn một người da đen vì phản đối việc nhà thờ không chấp nhận rửa tội cho một người da đen khác [5; tr.112]. Ở Texas, một người da đen bị giết vì “dám” hát mũ của một người da trắng khi anh ta không muốn uống rượu cùng người da đen [5; tr.111]. Vào năm 1866 gần Pine Bluff, Arkansas 25 đàn ông, đàn bà và trẻ em đã bị thiêu sống và giết hại [5; tr.117]. Nghiêm trọng hơn, vào ngày 30/7/1866, ở New Orleans, 34 người da đen bị ám sát [2; tr.300]. Người ta ước tính khoảng 2.000 người da đen đã bị giết hại ở Shreveport, Louisiana. Ở Texas, 1.000 người da đen bị giết hại từ năm 1865 đến năm 1868 [2; tr.301]. *Dù vậy hầu như không có bất cứ một nỗ lực nào nhằm ngăn chặn bạo lực và bảo vệ quyền lợi của người da đen.* Trong nhiều cuộc bạo lực, đi đầu lại chính là các cảnh sát da trắng. Trong cuộc hỗn loạn ở Memphis, họ đã phá hủy hàng trăm ngôi nhà, nhà thờ, trường học của người da đen. Còn ở New Orleans vào năm 1866, cảnh sát thành phố hầu hết là những cựu binh của Liên minh đã bắn những ứng cử viên da đen [2; tr.300]. Sau Nội chiến, đa phần quân đội liên bang rút khỏi miền Nam còn Ủy ban người tự do thì không có khả năng bảo vệ người da đen. Bản thân người da đen phải cố gắng tự vệ, tự trang bị vũ khí và chống lại người da

trắng. Bên cạnh đó, hệ thống tòa án hoàn toàn bất bình đẳng. Mặc dù người da đen có quyền biện hộ tại tòa án nhưng tòa vẫn cố gắng bảo vệ cho người da trắng. Ở Texas trong suốt năm 1865 và 1866, 500 người đàn ông da trắng đã phải ra tòa vì giết người da đen nhưng tất cả đều trắng án [2; tr.301].

Song song với những nỗ lực giáo dục của người da đen là những phản ứng tiêu cực của người da trắng ở miền Nam. Họ cho rằng, giáo dục cho nô lệ cũ là điên rồ vì đầu óc họ không thể tiếp thu được kiến thức. Họ dọa giết giáo viên, đốt trường và phản đối chính phủ vì làm hao tổn ngân sách của quốc gia cho giáo dục người da đen. Ở Canton, Mississippi, người da đen tự nguyện góp tiền để mở trường, nhưng người da trắng dọa sẽ đốt trường và giết giáo viên. Một nữ giáo viên vốn là nô lệ cũ ở Donaldsonville, Louisiana đã bị bắn chết [5; tr.104]. Người da trắng không muốn tham gia học tập cùng người da đen. Không có một ngôi trường hòa nhập nào được thành lập sau khi giải phóng nô lệ. Khi con cái của người da đen tham gia vào trường học của người da trắng ở Raleigh, Bắc Carolina, những học sinh da trắng đã nghỉ học. Tại Đại học Nam Carolina nhiều sinh viên da trắng đã rời trường khi có người da đen vào làm việc. Cùng với những khó khăn về tài chính vào năm 1873, trường học không được xây thêm, giáo viên không được trả lương thậm chí nhiều trường học cho người da đen cũng bị bỏ hoang.

Xóa bỏ chế độ nô lệ đối với nhiều người miền Nam không có nghĩa là cân bằng về vị thế giữa người da đen và người da trắng. Người da đen luôn ở thế yếu kém hơn và là nạn nhân của những vụ phân biệt chủng tộc chống người da đen kiêu mới trong nhiều năm sau tái thiết. Hai mươi lăm năm cuối thế kỷ XIX là thời kỳ lịch sử Mỹ chứng kiến sự phân biệt chủng tộc sâu sắc đối với người da đen. Điển hình là những luật lệ Jim Crow như không cho người da đen vào các khu vực công cộng (quán ăn, công viên, khách sạn), phủ nhận quyền bầu cử, đánh thuế thân người da đen...

3. Kết luận

Có thể nói, thời kỳ Tái thiết (1863-1877) là

một giai đoạn đầy khó khăn trong lịch sử Mỹ. Mặc dù mục đích ban đầu của nó là cải tổ lại các bang miền Nam, xóa bỏ chế độ nô lệ, ngăn ngừa sự phân biệt chủng tộc trao quyền công dân cho người da đen, cố gắng phát triển kinh tế liên bang và tạo được sự đồng thuận. Tuy nhiên, nó đã thất bại.

Nô lệ đã được giải phóng nhưng miền Bắc không đáp ứng được nhu cầu kinh tế của họ. Ủy ban nô lệ tự do cũng không có khả năng đem lại cơ hội kinh tế và chính trị cho người da đen khi họ hòa

nhập cuộc sống mới. Quân đội liên bang đồn trú thậm chí không bảo vệ người da đen trước bạo lực và đe dọa. Bản thân nhiều sỹ quan quân đội và nhân viên của Ủy ban nô lệ tự do lại có cái nhìn bất bình đẳng đối với người da đen. Không có các nguồn lực kinh tế của mình, nhiều người da đen miền Nam bắt buộc phải trở thành những nông dân làm thuê trên các mảnh đất mà chủ nô cũ sở hữu, họ lại bị ném vào guồng nghèo đói và bất bình đẳng tiếp tục cho đến thế kỷ XX.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Gerald A. Danzer (1998), *The Americans*, McDougal Little.
- [2] Darlene Clark Hine, William C.Hine, Stanley C.Harrold (2010), *African-American Odyssey*, Pearson.
- [3] Eric Foner (1998), *Reconstruction: America Unfinished Revolution, 1863-1877*, New York, Haper & Row.
- [4] Ira Berli & Leslie Rowland (1997), *Families and Freedom: A history of African Kinship in the Civil War Era*, New York, Cambridge University Press.
- [5] James Conn (2001) *Sick from Freedom: African American Illness and Sufferring during Civil War and Reconstruction*, New York, Cambridge University Press.
- [6] John Hope Franklin (1961), *Reconstruction after the Civil War*, Chicago, University of Chicago Press.
- [7] Michael L.Perman (1987), *Emancipation and Reconstruction, 1862-1879*, Arlington Heights, IL Harlan Davidson.
- [8] Unger I, Nguyễn Kim Dân biên dịch (2009), *Lịch sử Hoa Kỳ, những vấn đề quá khứ*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.